



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TRƯỜNG CHÍNH SÁCH CÔNG VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN



CHƯƠNG TRÌNH

ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI



TP. HỒ CHÍ MINH - 2024

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CHÍNH SÁCH CÔNG
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **53/TCSC-ĐT**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2024

V/v Đào tạo, bồi dưỡng chương trình
xây dựng nông thôn mới năm 2024

Kính gửi:.....

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định số 263/ QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM giai đoạn 2021-2025. Mục tiêu tổng quát là “Tiếp tục thực hiện Chương trình gắn với thực hiện hiệu quả cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn ... thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và nông thôn mới cấp thôn, bản. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới. Xây dựng hạ tầng kinh tế- xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại; bảo đảm môi trường, cảnh quan sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững”

Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành các quyết định quy định bộ tiêu chí quốc gia XDNTM các cấp giai đoạn 2021-2025 và các Chương trình thành phần như OCOP, phát triển du lịch nông thôn, ...vv. Muốn triển khai hiệu quả các Chương trình thành phần và hoàn thành mục tiêu của Chương trình cần nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ xây dựng nông thôn mới cũng như các chủ thể sản xuất, kinh doanh ở nông thôn. Để đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cho các nhóm đối tượng liên quan đến triển khai thực hiện Chương trình XDNTM Trường Chính sách công và PTNT giới thiệu chương trình đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 với 7 chương trình bao gồm 1 chương trình của Bộ Nông nghiệp và PTNT và 6 chương trình do Trường biên soạn cụ thể như sau:

Chương trình 1: Chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ các cấp ở địa phương (theo Quyết định 3360/ QĐ-BNN-VPĐP của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

Chương trình này dành cho cán bộ xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, huyện, xã, thôn (ấp) ở địa phương gồm 16 chuyên đề (chi tiết từ Phụ lục 1 đến Phụ lục 16). Nội dung của chương trình gồm: nội dung cơ bản, nội dung trọng tâm và kỹ năng nghiệp vụ trong xây dựng nông thôn mới.

Chương trình 2: Phát triển văn hóa, động lực xây dựng nông thôn mới

Chương trình này do Trường biên soạn dành cho cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp ở địa phương gồm 4 chuyên đề (chi tiết từ Phụ lục 17 đến Phụ lục 20). Nội dung của chương trình này giúp cán bộ xây dựng nông thôn mới nhận diện các giá trị văn hóa nông thôn và phát huy giá trị văn hóa đó thành nguồn lực để phát triển kinh tế, xã hội góp phần xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

Chương trình 3: Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải cơ sở và giải quyết mâu thuẫn ở cơ sở

Chương trình do Trường biên soạn dành cho cán bộ cơ sở, gồm 3 chuyên đề (chi tiết từ Phụ lục 21 đến Phụ lục 23). Nội dung bao gồm pháp luật về hòa giải, các lĩnh vực hòa giải chủ yếu ở cơ sở và kỹ năng hòa giải, giải quyết mâu thuẫn ở nông thôn.

Chương trình 4: Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

Chương trình do Trường biên soạn dành cho cán bộ quản lý nhà nước và các chủ thể kinh doanh, gồm 2 chuyên đề (chi tiết từ Phụ lục 24 đến Phụ lục 25). Nội dung gồm những kiến thức cơ bản về hoạt động chuyển đổi số gắn với xây dựng nông thôn mới bao gồm sản xuất kinh doanh, quản lý đời sống xã hội, bảo vệ môi trường và đảm bảo an ninh trật tự ở nông thôn.

Chương trình 5: Nâng cao nhận thức và thay đổi tư duy của người dân và cộng đồng về phát triển kinh tế nông nghiệp trong xây dựng nông thôn mới

Đây là chương trình của Bộ Nông nghiệp và PTNT giao cho Trường Chính sách và PTNT biên soạn và đã nghiệm thu năm 2023, dành cho cán bộ quản lý nhà nước và các chủ thể kinh doanh, gồm 6 chuyên đề (chi tiết từ Phụ lục 26 đến Phụ lục 31). Nội dung bao gồm việc thay đổi tư duy về vị trí vai trò của người nông dân trong sản xuất kinh doanh và cách thức sản xuất kinh doanh hiệu quả để phát triển kinh tế bền vững.

Chương trình 6: Phát triển cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới

Đây là cũng chương trình của Bộ Nông nghiệp và PTNT giao cho Trường Chính sách và PTNT biên soạn và đã nghiệm thu năm 2023, dành cho cán bộ cơ sở, người dân và cộng đồng nông thôn, gồm 4 chuyên đề (chi tiết từ Phụ lục 32 đến Phụ lục 35). Nội dung bao gồm phát triển cộng đồng và phát huy vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng trong các hoạt động xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

Chương trình 7: Xây dựng xã thông minh và thôn thông minh trong xây dựng nông thôn mới

Chương trình do Trường biên soạn dành cho cán bộ quản lý nhà nước các cấp ở địa phương gồm 2 chuyên đề (chi tiết từ Phụ lục 36 đến Phụ lục 37). Nội dung bao gồm các tiêu chí cách thức xây dựng thôn, xã thông minh trong xây dựng nông thôn mới

Trên đây là một số chương trình đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 dành cho cán bộ xây dựng nông thôn mới và các chủ thể ở địa phương, quý cơ quan, tổ chức có thể lựa chọn nội dung các chuyên đề phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị mình.

Trường Chính sách công và Phát triển nông thôn với đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm, năng động, sáng tạo và nhiệt tình sẵn sàng đáp ứng mọi nhu cầu một cách tốt nhất của quý cơ quan/ đơn vị.

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác từ phía quý cơ quan, tổ chức.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐT.



Địa chỉ liên hệ:

Trường Chính sách công và PTNT
45 Đinh Tiên Hoàng, P. Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
ĐT: (028) 39101423 Fax: (028) 38231515
Website: www.prd.edu.vn
Email: daotao@prd.edu.vn
Người liên hệ: TS. Nguyễn Công Bình ĐT: 0939683045

MỤC LỤC

CHƯƠNG TRÌNH 1: TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CẤP TỈNH, HUYỆN, XÃ, THÔN THEO QUYẾT ĐỊNH 3360/BN - VPĐP	4
Phụ lục 1: TỔNG QUAN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ CÁC ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030	5
Phụ lục 2: BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA NÔNG THÔN MỚI CÁC CẤP VÀ VIỆC ĐÁNH GIÁ CÔNG NHẬN VÀ THU HỒI DANH HIỆU NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025	7
Phụ lục 3: PHÁT HUY VAI TRÒ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI	9
Phụ lục 4: PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM OCOP VÀ CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC CỦA ĐỊA PHƯƠNG	11
Phụ lục 5: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI NÔNG THÔN GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI	12
Phụ lục 6: BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI.....	14
Phụ lục 7: KỸ NĂNG LÃNH ĐẠO CỘNG ĐỒNG.....	16
Phụ lục 8: XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI	18
Phụ lục 9: PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP SINH THÁI.....	20
Phụ lục 10: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI	22
Phụ lục 11: PHÁT TRIỂN CÁC HÌNH THỨC LIÊN KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ NÔNG SẢN.....	24
Phụ lục 12: ĐỔI MỚI TƯ DUY SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP SANG TƯ DUY KINH TẾ NÔNG NGHIỆP	26
Phụ lục 13: VAI TRÒ VÀ PHẨM CHẤT CẦN THIẾT CỦA NGƯỜI DÂN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI	28
Phụ lục 14: PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH DOANH THU, CHI PHÍ, LỢI NHUẬN.....	30
Phụ lục 15: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN VÀ HỘ GIA ĐÌNH	32
Phụ lục 16: CÁC VẤN ĐỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CẤP THÔN ẤP ...	34
CHƯƠNG TRÌNH 2: PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, ĐỘNG LỰC XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI.....	35
Phụ lục 17: TỔNG QUAN VỀ VĂN HÓA	36

Phụ lục 18: PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA NÔNG THÔN.....	38
Phụ lục 19: PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA, ĐỘNG LỰC XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI.....	40
Phụ lục 20: XÂY DỰNG SẢN PHẨM MANG GIÁ TRỊ BẢN SẮC ĐỊA PHƯƠNG NHẪM NÂNG CAO SỨC CẠNH TRANH TRÊN THỊ TRƯỜNG.....	42
CHƯƠNG TRÌNH 3: NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HÒA GIẢI VÀ GIẢI QUYẾT Mâu THUẬN Ở NÔNG THÔN.....	45
Phụ lục 21: PHÁP LUẬT VỀ HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ.....	46
Phụ lục 22: LĨNH VỰC HÒA GIẢI CHỦ YẾU Ở CƠ SỞ VÀ PHÁP LUẬT LIÊN QUAN.....	47
Phụ lục 23: KỸ NĂNG HÒA GIẢI VÀ GIẢI QUYẾT Mâu THUẬN Ở CƠ SỞ.....	48
CHƯƠNG TRÌNH 4: CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI.....	50
Phụ lục 24: TỔNG QUAN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ.....	51
Phụ lục 25: CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở MỘT SỐ LĨNH VỰC CHỦ YẾU TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI.....	53
CHƯƠNG TRÌNH 5: NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ CHUYỂN ĐỔI TƯ DUY CỦA NGƯỜI DÂN NÔNG THÔN VÀ CỘNG ĐỒNG VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN.....	55
Phụ lục 26: NÔNG DÂN VÀ SẢN XUẤT NÔNG SẢN HÀNG HÓA THEO CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG.....	56
Phụ lục 27: SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP ĐA GIÁ TRỊ VÀ TUẦN HOÀN.....	58
Phụ lục 28: ỨNG DỤNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NÔNG NGHIỆP.....	60
Phụ lục 29: LIÊN KẾT SẢN XUẤT - KINH DOANH NÔNG SẢN THEO CHUỖI GIÁ TRỊ VÀ TỔ CHỨC TIÊU THỤ NÔNG SẢN.....	62
Phụ lục 30: TỔ CHỨC SẢN XUẤT VÀ HẠCH TOÁN KINH TẾ TRONG NÔNG NGHIỆP.....	64
CHƯƠNG TRÌNH 6: PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI.....	66
Phụ lục 31: TỔNG QUAN VỀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI.....	67
Phụ lục 32: PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG THÔN.....	70
Phụ lục 33: PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ, XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG.....	72
Phụ lục 34: PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG GIÁM SÁT, KIỂM TRA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI.....	75

CHƯƠNG TRÌNH 7: XÂY DỰNG XÃ THÔNG MINH VÀ THÔN THÔNG MINH TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI.....	78
Phụ lục 35: XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI THÔNG MINH.....	79
Phụ lục 36: XÂY DỰNG THÔN NÔNG THÔN MỚI THÔNG MINH.....	81

**CHƯƠNG TRÌNH 1: TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI CẤP TỈNH, HUYỆN, XÃ, THÔN THEO
QUYẾT ĐỊNH 3360/BN -VPĐP**

Phụ lục 1: TỔNG QUAN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ CÁC ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết

- Thảo luận: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học những kiến thức tổng quan về chương trình xây dựng nông thôn mới và định hướng phát triển nông thôn Việt Nam giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được những nội dung trọng tâm của chương trình và Quan điểm về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn và chủ trương và chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng NTM giai đoạn 2021-2030.

- Kỹ năng: Vận dụng vận dụng các chủ trương, chiến lược vào xây dựng nông thôn mới và phát triển nông thôn ở địa phương.

- Thái độ: Có ý thức chủ động, tích cực trong chỉ đạo điều hành và hướng dẫn thực hiện chương trình tại địa phương

III. NỘI DUNG

1. Lịch sử xây dựng nông thôn mới ở nước ta, những thành tựu và kết quả nổi bật qua từng giai đoạn;

2. Những nội dung trọng tâm của Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025;

3. Quan điểm về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; chủ trương và chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng NTM giai đoạn 2021-2030.

Phụ lục 2: BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA NÔNG THÔN MỚI CÁC CẤP VÀ VIỆC ĐÁNH GIÁ CÔNG NHẬN VÀ THU HỒI DANH HIỆU NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thảo luận: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học những kiến thức về nội dung các bộ tiêu chí quốc gia các cấp và quy định công nhận, thu hồi danh hiệu nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được nội dung các bộ tiêu chí quốc gia các cấp và quy định công nhận, thu hồi danh hiệu nông thôn mới giai đoạn 2021-2025
- Kỹ năng: vận dụng kỹ năng trong việc chỉ đạo điều hành và đánh giá công nhận danh hiệu nông thôn mới trong xây dựng nông thôn ở địa phương.
- Thái độ: Có ý thức chủ động, tích cực trong chỉ đạo điều hành và hướng dẫn thực hiện chương trình tại địa phương

III. NỘI DUNG

1. Các nội dung cơ bản của Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng NTM các cấp theo các mức độ giai đoạn 2021-2025; các điểm mới của Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025 so với giai đoạn 2016-2020;

2. Quan điểm, định hướng và những vấn đề cơ bản cần quan tâm trong xây dựng NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu; một số mô hình tiêu biểu về xây dựng NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu ở các vùng miền;

3. Quy trình đánh giá, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM giai đoạn 2021-2025; các điểm mới so với giai đoạn 2016-2020.

Phụ lục 3: PHÁT HUY VAI TRÒ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết

- Thảo luận: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học những kiến thức về vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được vai trò của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ và các giải pháp phát Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ trong nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

- Kỹ năng: vận dụng kỹ năng trong tuyên truyền vận động, giám sát và phản biện, lắng ý kiến người dân trong xây dựng nông thôn ở địa phương.

- Thái độ: Có ý thức chủ động, tích cực trong tuyên truyền vận động, giám sát và phản biện và lắng ý kiến của người dân trong xây dựng nông thôn mới

III. NỘI DUNG

1. Kết quả tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020;

2. Đánh giá vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM (các nội dung, hình thức và kết quả giám sát, phản biện);

3. Các vấn đề liên quan đến tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân trong đánh giá kết quả xây dựng NTM;

4. Giải pháp phát huy hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình giai đoạn 2021-2025 gắn với phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng NTM” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”;

- Vai trò của Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trong xây dựng NTM;

- Những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2017-2020;

- Một số mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm trong phát triển sản phẩm OCOP ở các địa phương;

- Những nội dung trọng tâm của Chương trình OCOP giai đoạn 2021-2025.

Phụ lục 4: PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM OCOP VÀ CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC CỦA ĐỊA PHƯƠNG

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết

- Thảo luận: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học những kiến thức về những nội dung trọng tâm của chương trình OCOP giai đoạn 2021-2025

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được vai trò của chương trình, nội dung trọng tâm của chương trình OCOP giai đoạn 2021-2025

- Kỹ năng: Có kỹ năng đánh giá tiềm năng OCOP để phát triển chương trình tại địa phương.

- Thái độ: Có ý thức chủ động, tích cực trong tuyên truyền vận động tham gia OCOP và có trách nhiệm với nhiệm vụ liên quan đến chương trình

III. NỘI DUNG

1. Vai trò của Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trong xây dựng NTM;

2. Những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2017-2020;

3. Một số mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm trong phát triển sản phẩm OCOP ở các địa phương;

4. Những nội dung trọng tâm của Chương trình OCOP giai đoạn 2021-2025

Phụ lục 5: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI NÔNG THÔN GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên kiến thức cơ bản về bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện mục tiêu chương trình nông thôn mới đi vào chiều sâu, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được khái niệm và sự cần thiết phải bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn; nội dung và các hoạt động bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Kỹ năng: Vận dụng kiến thức đã học để áp dụng pháp luật bảo vệ môi trường đạt hiệu quả nhằm bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn.

- Thái độ: Có ý thức tích cực, chủ động trong tổ chức, vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

III. NỘI DUNG

1. Khái quát về môi trường sinh thái nông thôn

a) Khái niệm

- b) Sự cần thiết phải bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới

2. Nội dung bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn trong xây dựng nông thôn mới

a) Bảo đảm mối quan hệ hài hòa giữa con người và thiên nhiên trong đời sống xã hội nông thôn

b) Ứng xử có trách nhiệm của con người đối với con người và thiên nhiên trong sản xuất, kinh doanh

Phụ lục 6: BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

I. THỜI LƯỢNG: 04 tiết

- Lý thuyết: 02 tiết
- Thực hành: 02 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên kiến thức cơ bản về bình đẳng giới và phát huy vai trò của phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Kiến thức:
 - + Hiểu được: Bình đẳng giới, nguyên tắc bình đẳng giới và bình đẳng giới trong chương trình xây dựng nông thôn mới
 - + Biết phát huy vai trò của phụ nữ trong chương trình xây dựng nông thôn mới
- Thái độ: Có trách nhiệm thực hiện, tích cực vận động cộng đồng thực hiện bình đẳng giới và phát huy vai trò của phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới

III. NỘI DUNG

1. Khái niệm, nguyên tắc bình đẳng giới

- a) Khái niệm bình đẳng giới và phân biệt đối xử về giới
- b) Các nguyên tắc cơ bản về bình đẳng giới

2. Bình đẳng giới trong xây dựng nông thôn mới

a) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về bình đẳng giới trong xây dựng nông thôn mới

b) Bình đẳng giới trong lập kế hoạch xây dựng nông thôn mới

c) Bình đẳng giới trong triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới

d) Bình đẳng giới trong tiếp cận chính sách hỗ trợ

e) Bình đẳng giới trong gia đình

3. Phát huy vai trò của phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới

a) Phát huy vai trò phụ nữ trong chương trình “5 không, 3 sạch”

b) Phát huy vai trò phụ nữ phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho hộ gia đình

Phụ lục 7: KỸ NĂNG LÃNH ĐẠO CỘNG ĐỒNG

I. THỜI LƯỢNG: 16 tiết

- Lý thuyết: 08 tiết
- Thảo luận, thực hành: 08 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên kiến thức và kỹ năng cần thiết lãnh đạo cộng đồng góp phần lãnh đạo hiệu quả cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Kiến thức:

- + Tổng quan về lãnh đạo và lãnh đạo cộng đồng
- + Lãnh đạo cộng đồng xây dựng nông thôn mới theo 4 chức năng lãnh đạo
- + Một số phong cách lãnh đạo cộng đồng

- Kỹ năng:

- + Kỹ năng thúc đẩy sự tham gia
- + Kỹ năng tạo ảnh hưởng đến cá nhân và nhóm
- + Kỹ năng tạo sự đồng thuận

- Thái độ:

+ Có ý thức phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng cư dân, chủ động lựa chọn phong cách phù hợp để lãnh đạo cộng đồng hiệu quả trong xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

IV. NỘI DUNG

1. Tổng quan về lãnh đạo, quản lý và lãnh đạo cộng đồng
 - a) Quan niệm về lãnh đạo, quản lý
 - b) Bản chất, tính chất của lãnh đạo, quản lý
 - c) Khái niệm cộng đồng nông thôn và các loại hình cộng đồng nông thôn
 - d) Khái niệm, đặc trưng của lãnh đạo cộng đồng
2. Lãnh đạo cộng đồng xây dựng nông thôn mới theo 4 chức năng
 - a) Lãnh đạo cộng đồng hoạch định xây dựng nông thôn mới
 - b) Lãnh đạo cộng đồng thực hiện chức năng tổ chức
 - c) Lãnh đạo
 - d) Kiểm tra, giám sát
3. Các phong cách lãnh đạo cộng đồng
 - a) Các phong cách lãnh đạo cộng đồng
 - b) Lựa chọn phong cách lãnh đạo cộng đồng
4. Một số kỹ năng lãnh đạo cộng đồng
 - a) Kỹ năng thúc đẩy sự tham gia
 - b) Kỹ năng tạo ảnh hưởng đến cá nhân và nhóm
 - c) Kỹ năng tạo sự đồng thuận

Phụ lục 8: XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thảo luận, thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên những kiến thức, kỹ năng xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước trong xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được khái niệm, bố cục, nội dung, hình thức hương ước, quy ước trong xây dựng nông thôn mới.
- Kỹ năng: Có kỹ năng xây dựng, thực hiện và giám sát hương ước, quy ước trong xây dựng nông thôn mới.
- Thái độ: Chủ động đề xuất, tích cực tham gia xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước tại địa phương.

III. NỘI DUNG

1. Khái quát về hương ước, quy ước

- a) Khái niệm hương ước, quy ước
- b) Sự cần thiết phải xây dựng hương ước, quy ước
- c) Mục đích, nguyên tắc xây dựng hương ước, quy ước

2. Bố cục, nội dung, hình thức của hương ước, quy ước trong xây dựng nông thôn mới

- a) Đặt tên hương ước, quy ước
- b) Bộ cục chung
- c) Nội dung cơ bản của hương ước, quy ước trong xây dựng nông thôn mới
- d) Một số lĩnh vực cụ thể cần xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước trong xây dựng nông thôn mới
- e) Hình thức của hương ước, quy ước trong xây dựng nông thôn mới

3. Quy trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thay thế và công nhận hương ước, quy ước trong xây dựng nông thôn mới

- a) Dự thảo hương ước, quy ước
- b) Lấy ý kiến dự thảo hương ước, quy ước
- c) Thông qua hương ước, quy ước
- d) Công nhận hương ước, quy ước

4. Thực hiện hương ước, quy ước

- a) Thông tin, phổ biến hương ước, quy ước
- b) Trách nhiệm của hộ gia đình, cá nhân trong thực hiện hương ước, quy ước
- c) Kiểm tra, giám sát thực hiện hương ước, quy ước

Phụ lục 9: PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP SINH THÁI

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chuyên đề trang bị cho học viên kiến thức cơ bản về nông nghiệp sinh thái, từ đó góp phần phát triển nông nghiệp sinh thái ở địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức:
 - + Hiểu được: khái niệm, sự cần thiết phát triển nông nghiệp sinh thái; đặc trưng, nội dung của nông nghiệp sinh thái.
 - + Biết được một số mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sinh thái.
- Thái độ: Thay đổi suy nghĩ và hành động để góp ủng hộ và tiếp thu mô hình phát triển nông nghiệp sinh thái ở địa phương.

III. NỘI DUNG

1. Định nghĩa, đặc trưng và sự cần thiết của nông nghiệp sinh thái

- a) Định nghĩa hệ sinh thái
- b) Định nghĩa nông nghiệp sinh thái
- c) Đặc trưng của nông nghiệp sinh thái
- d) Sự cần thiết của nông nghiệp sinh thái

2. Nội dung của nông nghiệp sinh thái

- a) Đảm bảo tính đa dạng sinh học trên khu vực sản xuất
- b) Nuôi dưỡng đất và tạo điều kiện cho sinh vật phát triển trên đất
- c) Đảm bảo tái sinh vật chất
- d) Cấu trúc nhiều tầng cây và tạo vòng tròn dinh dưỡng cho các cây trồng vật nuôi

3. Một số mô hình nông nghiệp sinh thái

- a) Một số mô hình trên thế giới
- b) Một số mô hình có xu hướng sinh thái tại Việt Nam

Phụ lục 10: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết

- Thảo luận: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên kiến thức cơ bản về an toàn thực phẩm khi thực hiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức:

+ Khái niệm thực phẩm; sản xuất, kinh doanh thực phẩm; an toàn thực phẩm; những hành vi bị cấm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm

+ Các quy định về an toàn thực phẩm: đối với chủ thể sản xuất ban đầu; chủ thể thu gom, vận chuyển, giết mổ, sơ chế, chế biến thực phẩm; chủ thể kinh doanh thực phẩm và chủ thể kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Vai trò của Ủy ban nhân dân cấp xã trong đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Thái độ: Có ý thức chủ động, tích cực và có trách nhiệm với sức khỏe cộng đồng trong việc thực hiện an toàn thực phẩm khi sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

III. NỘI DUNG

1. Khái niệm chung và tầm quan trọng của thực hiện an toàn thực phẩm

a) Khái niệm chung

b) Tầm quan trọng của việc thực hiện an toàn thực phẩm

2. Các quy định về an toàn thực phẩm

a) Các hành vi bị cấm

b) Một số quy định về an toàn thực phẩm đối với hộ gia đình, cơ sở sản xuất ban đầu

c) Một số quy định về an toàn thực phẩm đối với hộ gia đình, cơ sở thu gom, vận chuyển, giết mổ, sơ chế, chế biến thực phẩm

d) Một số quy định về an toàn thực phẩm đối với hộ gia đình, cơ sở kinh doanh thực phẩm

e) Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với hộ gia đình, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống

f) Điều kiện cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm

3. Vai trò của quản lý nhà nước cấp xã về an toàn thực phẩm

a) Vai trò, vị trí của cộng đồng thôn, bản trong xây dựng NTM;

b) Các nội dung trọng tâm về xây dựng NTM cấp thôn, bản ở vùng đặc biệt khó khăn;

c) Các nội dung trọng tâm về xây dựng khu dân cư kiểu mẫu và xây dựng mô hình thôn thông minh ở xã NTM kiểu mẫu;

d) Một số mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm về xây dựng NTM cấp thôn, bản.

Phụ lục 11: PHÁT TRIỂN CÁC HÌNH THỨC LIÊN KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ NÔNG SẢN

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thảo luận, thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cung cấp cho học viên kiến thức, kỹ năng phát triển các hình thức liên kết theo chuỗi giá trị nông sản.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Kiến thức:
 - + Hiểu được khái niệm chuỗi giá trị, vai trò của chuỗi giá trị, các công cụ phân tích chuỗi giá trị nông sản.
 - + Hiểu được bản chất và các hình thức liên kết chuỗi giá trị nông sản
- Kỹ năng: Phân tích chuỗi giá trị, đánh giá được các cơ hội phát triển các hình thức liên kết theo chuỗi giá trị nông sản.
- Thái độ: Chủ động, tự tin khi lựa chọn các hình thức liên kết theo chuỗi giá trị nông sản ở địa phương.

III. NỘI DUNG

1. Tổng quan chuỗi giá trị nông sản

- a) Khái niệm chuỗi giá trị
- b) Khái niệm và vai trò của chuỗi giá trị nông sản

2. Các phương pháp phân tích chuỗi giá trị nông sản

- a) Khung khái niệm của Porter (1985)
 - b) Phương pháp “filière” (phân tích chuỗi ngành hàng – Commodity Chains Analysis)
 - c) Các kỹ thuật chính phân tích chuỗi giá trị
3. Các hình thức liên kết chuỗi giá trị nông sản
- a) Khái niệm liên kết
 - b) Lợi ích của các tác nhân khi tham gia liên kết chuỗi giá trị nông sản
 - c) Các hình thức liên kết
 - d) Các bước phát triển liên kết chuỗi giá trị nông sản đối với từng hình thức liên kết
4. Các yếu tố ảnh hưởng đến cơ hội để phát triển liên kết theo chuỗi giá trị nông sản
- a) Các chính sách thúc đẩy liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản của nhà nước
 - b) Tư duy kinh tế kinh tế nông nghiệp, tư duy theo giá trị.
 - c) Quy hoạch vùng sản xuất tập trung, sản xuất theo quy mô lớn
 - d) Vai trò chia sẻ thông tin thị trường các yếu tố đầu vào, thị trường tiêu thụ của doanh nghiệp, hiệp hội, HTX
 - e) Chia sẻ các nguồn lực về khoa học kỹ thuật, cơ sở hạ tầng, vv..
 - f) Vai trò của HTX, tổ hợp tác.

Phụ lục 12: ĐỔI MỚI TƯ DUY SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP SANG TƯ DUY KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thảo luận, thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên những kiến thức về đổi mới tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nông nghiệp ở địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được sản xuất nông nghiệp, tư duy sản xuất nông nghiệp, kinh tế nông nghiệp, tư duy kinh tế nông nghiệp và đổi mới tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp.

- Thái độ: Tự tin, chủ động chuyển sang tư duy kinh tế nông nghiệp để gia tăng lợi nhuận trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

III. NỘI DUNG

1. Sản xuất nông nghiệp và tư duy sản xuất nông nghiệp

- a) Khái niệm, đặc trưng của sản xuất nông nghiệp
- b) Tư duy sản xuất nông nghiệp

2. Kinh tế nông nghiệp và tư duy kinh tế nông nghiệp

- a) Khái niệm kinh tế nông nghiệp và tư duy kinh tế nông nghiệp
- b) Đặc trưng của tư duy kinh tế nông nghiệp

c) Cầu nông sản và thị trường nông sản

3. Đổi mới từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp

a) Sự khác biệt cơ bản của tư duy sản xuất nông nghiệp và tư duy kinh tế nông nghiệp

b) Những hạn chế của tư duy sản xuất nông nghiệp

c) Sự cần thiết phải thay đổi tư duy sản xuất sang tư duy kinh tế nông nghiệp

d) Đổi mới tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp

Phụ lục 13: VAI TRÒ VÀ PHẨM CHẤT CẦN THIẾT CỦA NGƯỜI DÂN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

I. THỜI LƯỢNG: 04 tiết

- Lý thuyết: 02 tiết
- Thảo luận, thực hành: 02 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về vai trò và phẩm chất cần thiết và phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Kiến thức:
 - + Hiểu được vai trò và cách phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới
 - + Hiểu được phẩm chất cần thiết của người dân trong xây dựng nông thôn mới
- Kỹ năng: Xây dựng mô hình cá nhân điển hình và phát huy dân chủ
- Thái độ: Chủ động trau dồi, thể hiện phẩm chất và vai trò của bản thân, đồng thời tích cực phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

III. NỘI DUNG

1. Vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới

- a) Các quy định về vai trò chủ thể của người dân
- b) Nội dung vai trò chủ thể của người dân

2. Những phẩm chất cần thiết và môi trường ảnh hưởng đến phẩm chất của người dân nông thôn trong xây dựng nông thôn mới

a) Những phẩm chất cần thiết

b) Môi trường ảnh hưởng đến phẩm chất của người dân

3. Phát huy vai trò của người dân trong xây dựng nông thôn mới

a) Phát huy vai trò làm gương

b) Phát huy dân chủ

Phụ lục 14: PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH DOANH THU, CHI PHÍ, LỢI NHUẬN

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thảo luận, thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chuyên đề cung cấp cho học viên kiến thức tổng quan về chi phí, doanh thu, lợi nhuận và phương pháp phân tích chúng. Qua đó, học viên vận dụng vào thực tiễn công tác để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp và có biện pháp cải thiện nhằm đạt được mục tiêu kinh doanh hàng kỳ.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong chuyên đề, học viên đạt được:

- Kiến thức:
 - + Hiểu được khái niệm và bản chất kinh tế của doanh thu, chi phí, lợi nhuận.
 - + Hiểu được các phương pháp phân tích doanh thu, chi phí, lợi nhuận.
- Kỹ năng:
 - + Lập được các bảng phân tích doanh thu, chi phí, lợi nhuận theo các phương pháp phân tích đã được học.
 - + Đọc hiểu được kết quả phân tích và đưa ra quyết định phù hợp.
- Thái độ:
 - + Có ý thức tổ chức ghi chép, theo dõi số liệu về doanh thu, chi phí ngay trong quá trình tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt lợi nhuận mục tiêu.

+ Chủ động phân tích và tích cực tìm hiểu các biện pháp quản lý nâng cao doanh thu, hạ thấp chi phí.

III. NỘI DUNG

1. Tổng quan về phương pháp phân tích doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong đơn vị sản xuất kinh doanh nông nghiệp

a) Khái niệm, mục đích, đối tượng của việc phân tích

b) Phương pháp phân tích

2. Phân tích chi phí trong đơn vị sản xuất kinh doanh nông nghiệp

a) Khái niệm

b) Phân loại chi phí

c) Phương pháp phân tích chi phí

3. Phân tích doanh thu trong đơn vị sản xuất kinh doanh nông nghiệp

a) Khái niệm

b) Phân loại doanh thu

c) Phương pháp phân tích doanh thu

4. Phân tích lợi nhuận trong đơn vị sản xuất kinh doanh nông nghiệp

a) Khái niệm

b) Phân loại lợi nhuận

c) Phương pháp phân tích lợi nhuận

Phụ lục 15: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN VÀ HỘ GIA ĐÌNH

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chuyên đề trang bị kiến thức và kỹ năng cho học viên về quản lý hiệu quả tài chính cá nhân và hộ gia đình.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong chuyên đề, học viên có thể

- Kiến thức: Hiểu được cách quản lý tài chính cá nhân và hộ gia đình.
- Kỹ năng: Thực hiện tốt quản lý tài chính cá nhân và hộ gia đình.
- Thái độ: coi trọng việc thực hiện quản lý tài chính cá nhân và hộ gia đình để đảm bảo cuộc sống gia đình tốt đẹp và bền vững.

III. NỘI DUNG

1. Tổng quan về quản lý tài chính cá nhân và hộ gia đình

- a) Khái niệm tài chính cá nhân và hộ gia đình
- b) Khái niệm thu, doanh thu, thu nhập của cá nhân, hộ gia đình và các loại thu phổ biến
- c) Khái niệm chi của cá nhân, hộ gia đình và các loại chi chủ yếu của cá nhân, hộ gia đình
- d) Khái niệm và vai trò của quản lý tài chính cá nhân, hộ gia đình
- e) Nội dung tổng quát về quản lý tài chính cá nhân, hộ gia đình

2. Xây dựng và kiểm soát kế hoạch thu, chi tài chính cá nhân và hộ gia đình

a) Lập kế hoạch thu, chi tài chính cá nhân và hộ gia đình

b) Theo dõi, kiểm soát thu, chi trong gia đình và các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý tài chính cá nhân và hộ gia đình

Phụ lục 16: CÁC VẤN ĐỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CẤP THÔN ẤP

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chuyên đề trang bị kiến thức về nông thôn mới cấp thôn/ ấp/ để xây dựng nông thôn mới cấp thôn/ ấp.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong chuyên đề, học viên có thể

- Kiến thức: Hiểu được nội dung xây dựng nông thôn mới cấp thôn/ấp. Biết được một số mô hình xây dựng nông thôn mới cấp thôn/ấp
- Kỹ năng: Vận dụng từ kinh nghiệm các mô hình xây dựng nông thôn mới cấp thôn/ ấp để áp dụng vào địa phương.
- Thái độ: chủ động tích cực trong xây dựng nông thôn mới ở thôn/ ấp.

III. NỘI DUNG

1. Vai trò, vị trí của cộng đồng thôn, bản trong xây dựng NTM;
2. Các nội dung trọng tâm về xây dựng NTM cấp thôn, bản ở vùng đặc biệt khó khăn;
3. Các nội dung trọng tâm về xây dựng khu dân cư kiểu mẫu và xây dựng mô hình thôn thông minh ở xã NTM kiểu mẫu;
4. Một số mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm về xây dựng NTM cấp thôn, bản.

**CHƯƠNG TRÌNH 2: PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, ĐỘNG LỰC XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI**

Phụ lục 17: TỔNG QUAN VỀ VĂN HÓA

I. THỜI LƯỢNG: 04 tiết

- Lý thuyết: 02 tiết
- Thảo luận, thực hành: 02 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về văn hóa và chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển văn hóa trong xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được khái niệm và đặc điểm về văn hóa; vai trò của văn hóa đối với sự phát triển của đất nước; đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa trong giai đoạn hiện nay.

- Kỹ năng: Vận dụng các kiến thức được học trong việc nhận diện các vấn đề văn hóa trong thực tiễn.

- Thái độ: Có ý thức chủ động, tích cực trong vận động, hướng dẫn người dân trong việc nhận thức những vấn đề cơ bản về văn hóa, quan điểm của Đảng, Nhà nước về phát triển văn hóa trong giai đoạn hiện nay.

III. NỘI DUNG

1. Khái niệm, đặc điểm văn hóa

- a) Khái niệm văn hóa
- b) Đặc điểm văn hóa

2. Vai trò của văn hóa đối với sự phát triển đất nước

a) Văn hóa góp phần kiến tạo nền tảng tinh thần cho đất nước

b) Văn hóa góp phần tạo động lực, nguồn lực nội sinh cho sự phát triển bền vững đất nước

c) Văn hóa góp phần khẳng định tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa

3. Đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa trong giai đoạn mới

a) Đường lối của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa

b) Chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng, phát triển văn hóa

Phụ lục 18: PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA NÔNG THÔN

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thảo luận, thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về phát triển văn hóa và văn hóa nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được khái niệm phát triển văn hóa, nội dung phát triển văn hóa trên các lĩnh vực; khái niệm, đặc trưng, nội dung và một số vấn đề đặc biệt quan tâm về phát triển văn hóa nông thôn trong giai đoạn hiện nay.
- Kỹ năng: Phân tích mối quan hệ giữa văn hóa với chính trị, kinh tế, xã hội trong xây dựng nông thôn mới.
- Thái độ: Có ý thức chủ động, tích cực trong vận động, hướng dẫn người dân xây dựng đời sống văn hóa gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

III. NỘI DUNG

1. Phát triển văn hóa

- a) Khái niệm
- b) Nội dung phát triển văn hóa trên các lĩnh vực

2. Văn hóa nông thôn

- a) Khái niệm văn hóa nông thôn
- b) Đặc trưng văn hóa nông thôn

c) Nội dung phát triển văn hóa nông thôn

d) Một số vấn đề đặc biệt quan tâm trong xây dựng văn hóa nông thôn trong giai đoạn hiện nay

Phụ lục 19: PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA, ĐỘNG LỰC XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

I. THỜI LƯỢNG: 20 tiết

- Lý thuyết: 10 tiết
- Thảo luận, thực hành: 10 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các giá trị văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được khái niệm giá trị văn hóa, các giá trị văn hóa trong xã hội nông thôn.
- Kỹ năng: Vận dụng các kiến thức được học để tổ chức tuyên truyền, vận động người dân nâng cao các giá trị văn hóa trong xây dựng nông thôn mới
- Thái độ: Có ý thức chủ động, tích cực trong hướng dẫn người dân, cộng đồng cư dân nông thôn phát huy các giá trị văn hóa trong xây dựng nông thôn mới

III. NỘI DUNG

1. Giá trị văn hóa trong xã hội nông thôn

- a) Khái niệm giá trị văn hóa
- b) Các giá trị văn hóa trong xã hội nông thôn
- c) Thực trạng văn hóa nông thôn hiện nay
- d) Sự cần thiết của giá trị văn hóa trong xây dựng nông thôn mới

2. Nội dung phát huy giá trị văn hóa để phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường nông thôn

- a) Trong phát triển kinh tế
- b) Trong xây dựng đời sống xã hội
- c) Trong bảo vệ môi trường

3. Một số hoạt động nhằm phát huy các giá trị văn hóa để phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường

- a) Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền
- b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước
- c) Đẩy mạnh hội nhập trong phát triển văn hóa

**Phụ lục 20: XÂY DỰNG SẢN PHẨM MANG GIÁ TRỊ BẢN SẮC ĐỊA
PHƯƠNG NHẪM NÂNG CAO SỨC CẠNH TRANH TRÊN
THỊ TRƯỜNG**

I. THỜI LƯỢNG: 16 tiết.

- Lý thuyết 8 tiết
- Thảo luận/thực hành: 8 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên kiến thức và kỹ năng về nhận biết bản sắc địa phương, từ đó tiến hành xây dựng sản phẩm mang giá trị bản sắc địa phương nhằm nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường của sản phẩm.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Về kiến thức:
 - + Hiểu được bản sắc địa phương và giá trị của nó trong việc khác biệt hóa sản phẩm.
 - + Hiểu được nội dung về sản phẩm và cấu thành sản phẩm.
 - + Nhận thức được các chiến lược cạnh tranh trên thị trường và xác định lợi thế cạnh tranh.
 - + Biết cách xây dựng sản phẩm mang giá trị bản sắc địa phương phù hợp với điều kiện và khả năng thực tế
- Về kỹ năng:
 - + Có khả năng tìm kiếm, xác định bản sắc địa phương phù hợp để tích hợp vào sản phẩm

+ Thiết kế sản phẩm mang giá trị bản sắc địa phương và xây dựng nền tảng thương hiệu một cách hiệu quả

- Về thái độ

+ Chủ động trong việc khai thác giá trị bản sắc địa phương để nâng cao chất lượng sản phẩm

III. NỘI DUNG

1. Bản sắc địa phương

a) Khái niệm bản sắc địa phương

b) Bản sắc văn hóa

c) Bản sắc tự nhiên

2. Sản phẩm và các yếu tố cấu thành sản phẩm

a) Khái niệm và phân loại sản phẩm

b) Các yếu tố cấu thành sản phẩm

c) Chất lượng sản phẩm

d) Bản sắc địa phương và cơ hội phát triển sản phẩm

3. Cạnh tranh và chiến lược cạnh tranh

a) Lý thuyết chung về cạnh tranh và chiến lược cạnh tranh

b) Năng lực cốt lõi và lợi thế cạnh tranh

c) Các chiến lược cạnh tranh

4. Xây dựng sản phẩm mang giá trị bản sắc địa phương nhằm nâng cao sức cạnh tranh

a) Tìm kiếm bản sắc của địa phương

b) Xác định nhu cầu khách hàng

c) Xác định giá trị dành cho khách hàng

d) Xây dựng sản phẩm mang giá trị bản sắc của địa phương

**CHƯƠNG TRÌNH 3: NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HÒA GIẢI
VÀ GIẢI QUYẾT MÂU THUẤN Ở NÔNG THÔN**

Phụ lục 21: PHÁP LUẬT VỀ HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết

- Thảo luận: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về pháp luật hòa giải ở cơ sở, vận dụng kiến thức được học vào quá trình hòa giải ở cơ sở đạt hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được pháp luật hòa giải ở cơ sở

- Thái độ: Chủ động tìm hiểu pháp luật góp phần hạn chế mâu thuẫn ở cơ sở

III. NỘI DUNG

1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của hòa giải ở cơ sở

2. Phạm vi hòa giải ở cơ sở

3. Nguyên tắc hòa giải ở cơ sở

4. Hòa giải viên và tổ hòa giải

5. Quy trình hòa giải ở cơ sở

6. Thủ tục đề nghị công nhận kết quả hòa giải ngoài Tòa án

Phụ lục 22: LĨNH VỰC HÒA GIẢI CHỦ YẾU Ở CƠ SỞ VÀ PHÁP LUẬT LIÊN QUAN

I. THỜI LƯỢNG: 12 tiết

- Lý thuyết: 06 tiết

- Thảo luận: 06 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên những kiến thức về hoạt động hòa giải ở cơ sở trong một số lĩnh vực cụ thể.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức:

+ Có kiến thức về tranh chấp dân sự ở một số lĩnh vực dân sự

+ Vi phạm pháp luật, xử lý vi phạm hành chính ở một số lĩnh vực dân sự

- Thái độ: Chủ động tìm hiểu pháp luật về các lĩnh vực hòa giải để có thể vận dụng trong thực tế diễn ra tại địa phương

III. NỘI DUNG

1. Tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự

2. Tranh chấp phát sinh từ quan hệ hôn nhân và gia đình

3. Vi phạm pháp luật mà theo quy định của pháp luật đó chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính

4. Vi phạm pháp luật hình sự trong một số trường hợp theo luật định

Phụ lục 23: KỸ NĂNG HÒA GIẢI VÀ GIẢI QUYẾT MÂU THUÃN Ở CƠ SỞ

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết

- Thảo luận: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên những kiến thức, kỹ năng nhận biết mâu thuẫn, kỹ năng hòa giải và giải quyết mâu thuẫn ở nông thôn

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức:

+ Có kiến thức về mâu thuẫn

+ Giải quyết mâu thuẫn

- Kỹ năng

+ Nhận diện mâu thuẫn trong xã hội nông thôn

+ Hòa giải và giải quyết mâu thuẫn

- Thái độ:

+ Chủ động, tích cực tham gia hòa giải và giải quyết mâu thuẫn trong thực tế diễn ra tại địa phương khi xây dựng nông thôn mới.

III. NỘI DUNG

1. Một số vấn đề chung về mâu thuẫn xã hội

2. Một số mâu thuẫn thường gặp trong xây dựng nông thôn mới

3. Quá trình phát triển mâu thuẫn trong xây dựng nông thôn mới
4. Cách thức hòa giải và giải quyết mâu thuẫn trong xây dựng nông thôn mới.

**CHƯƠNG TRÌNH 4: CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

Phụ lục 24: TỔNG QUAN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết

- Thảo luận: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên những kiến thức tổng quan về chuyển đổi số, những lợi ích của chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có thể:

- Kiến thức:

+ Trình bày được khái niệm, vai trò và lợi ích của chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn.

+ Trình bày được chủ trương, định hướng của nhà nước về chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn.

- Thái độ:

+ coi trọng việc trang bị kiến thức chuyển đổi số phục vụ sản xuất, kinh doanh và quản lý.

III. NỘI DUNG

1. Tổng quan về chuyển đổi số

a) Khái niệm

b) Tầm quan trọng của chuyển đổi số trong ngành nông nghiệp.

2. Lịch sử các cuộc cách mạng công nghiệp

a) Cuộc cách mạng 1.0

- b) Cuộc cách mạng 2.0
 - c) Cuộc cách mạng 3.0
 - d) Cuộc cách mạng 4.0
3. Hiện trạng chuyển đổi số trong nông nghiệp trên thế giới và Việt Nam
- a) Chuyển đổi số trong nông nghiệp trên thế giới.
 - b) Chuyển đổi số trong nông nghiệp Việt Nam.
4. Định hướng chuyển đổi số ở Việt Nam
- a) Chính phủ số.
 - b) Kinh tế số.
 - c) Xã hội số.

Phụ lục 25: CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở MỘT SỐ LĨNH VỰC CHỦ YẾU TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

I. THỜI LƯỢNG: 16 tiết

- Lý thuyết: 08 tiết
- Thực hành, thảo luận: 8 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên kiến thức và kỹ năng thực hiện chuyển đổi số trong các lĩnh vực phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ môi trường và tổ chức chính quyền.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Kiến thức: Có khả năng sử dụng các ứng dụng chuyển đổi số thích hợp trong lĩnh vực đang làm việc.
- Kỹ năng: lựa chọn và sử dụng được các công cụ để thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn
- Thái độ: Chủ động trong thực hiện chuyển đổi số tại địa phương và lĩnh vực đang làm việc.

III. NỘI DUNG

1. Quy trình chuyển đổi số

- a) Xác định nhu cầu chuyển đổi số
- b) Xác định nguồn lực hiện có
- c) Thực hiện chuyển đổi số

2. Ứng dụng chuyển đổi số trong chuỗi giá trị sản xuất

- a) Lợi ích của chuyển đổi số đối với các tác nhân trong chuỗi giá trị

- b) Vai trò của các tác nhân trong quá trình chuyển đổi số
 - c) Nội dung của chuyển đổi số trong chuỗi giá trị
3. Ứng dụng chuyển đổi số trong kinh doanh du lịch nông thôn
- a) Lợi ích của chuyển đổi số đối với phát triển du lịch nông thôn
 - b) Công nghệ sử dụng trong chuyển đổi số trong các hoạt động du lịch nông thôn
4. Ứng dụng chuyển đổi số trong bảo vệ môi trường
- a) Lợi ích của chuyển đổi số đối với bảo vệ môi trường
 - b) Các công nghệ hỗ trợ chuyển đổi số trong bảo vệ môi trường
5. Ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức chính quyền
- a) Lợi ích của chuyển đổi số trong tổ chức chính quyền
 - b) Các công nghệ hỗ trợ chuyển đổi số trong tổ chức chính quyền

**CHƯƠNG TRÌNH 5: NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ CHUYỂN ĐỔI TƯ
DUY CỦA NGƯỜI DÂN NÔNG THÔN VÀ CỘNG ĐỒNG VỀ PHÁT
TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN**

Phụ lục 26: NÔNG DÂN VÀ SẢN XUẤT NÔNG SẢN HÀNG HÓA THEO CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG

I. THỜI LƯỢNG: 4 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nhằm trang bị cho học viên kiến thức về cơ chế thị trường và thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp, sản xuất nông sản theo cơ chế thị trường; một số kỹ năng tổ chức sản xuất nông sản hàng hóa theo cơ chế thị trường để nâng cao hiệu quả sản xuất.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Về kiến thức:

+ Hiểu được vai trò của người nông dân trong cơ chế thị trường và thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp, sản xuất theo cơ chế thị trường.

+ Biết cách tổ chức sản xuất theo nhu cầu thị trường

- Về kỹ năng:

+ Phân tích đặc điểm cung - cầu của thị trường nông sản, lựa chọn giải pháp phù hợp để tổ chức sản xuất nông sản hàng hóa phù hợp với quy luật của cơ chế thị trường của thị trường, đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng.

- Về thái độ:

+ Ý thức được vai trò của nông dân trong cơ chế thị trường và tầm quan trọng của việc tuân theo quy luật thị trường để tổ chức sản xuất để đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng.

III. NỘI DUNG

1. Vai trò sản xuất nông sản hàng hoá của nông dân trong cơ chế thị trường
 - a) Khái lược cơ chế thị trường
 - b) Một số hạn chế của nông dân trong cơ chế thị trường
 - c) Nông dân là người sản xuất hàng hóa trong cơ chế thị trường
2. Thay đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp
 - a) Khái niệm, đặc trưng của tư duy sản xuất nông nghiệp
 - b) Khái niệm, đặc trưng của tư duy kinh tế nông nghiệp
 - c) Sự khác biệt cơ bản của tư duy sản xuất nông nghiệp và tư duy kinh tế nông nghiệp
 - d) Những hạn chế của tư duy sản xuất nông nghiệp
 - e) Đổi mới tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp
3. Thị trường nông sản
 - a) Khái niệm thị trường nông sản
 - b) Một số đặc điểm và yếu tố ảnh hưởng đến thị trường nông sản
4. Sản xuất nông sản hàng hoá theo nhu cầu thị trường
 - a) Xác định nhu cầu và khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường
 - b) Tổ chức sản xuất nông sản hàng hóa theo nhu cầu thị trường

Phụ lục 27: SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP ĐA GIÁ TRỊ VÀ TUẦN HOÀN

I. THỜI LƯỢNG: 4 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cung cấp cho học viên các kiến thức và kỹ năng về sản xuất nông nghiệp theo định hướng tích hợp đa giá trị, nông nghiệp tuần hoàn

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Về kiến thức:

+ Hiểu được khái niệm về sản xuất nông nghiệp đa giá trị, nông nghiệp tuần hoàn.

+ Hiểu được các nội dung sản xuất nông nghiệp đa giá trị, nông nghiệp tuần hoàn.

+ Biết được một số mô hình sản xuất nông nghiệp đa giá trị, nông nghiệp tuần hoàn.

- Về kỹ năng:

+ Có kỹ năng phân tích, lựa chọn và áp dụng mô hình sản xuất nông nghiệp đa giá trị, tuần hoàn phù hợp với điều kiện, năng lực sản xuất của mình.

- Về thái độ:

+ Chủ động, tự tin khi lựa chọn cách thức sản xuất nông nghiệp đa giá trị, tuần hoàn phù hợp với khả năng và mang lại hiệu quả kinh tế.

III. NỘI DUNG

1. Nội dung cơ bản của sản xuất – kinh doanh nông nghiệp

a) Khái niệm sản xuất - kinh doanh nông nghiệp

- b) Nội dung cơ bản của tổ chức sản xuất - kinh doanh nông nghiệp
2. Sản xuất nông nghiệp đa giá trị
- a) Khái niệm và nội dung cơ bản của nông nghiệp đa giá trị
 - b) Nội dung sản xuất nông nghiệp đa giá trị
3. Sản xuất nông nghiệp tuần hoàn
- a) Khái niệm và sự cần thiết của nông nghiệp tuần hoàn
 - b) Một số mô hình nông nghiệp tuần hoàn ở Việt Nam
 - c) Nội dung sản xuất nông nghiệp tuần hoàn

Phụ lục 28: ỨNG DỤNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NÔNG NGHIỆP

I. THỜI LƯỢNG: 2 tiết

II. MỤC TIÊU

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh nông nghiệp, có khả năng vận dụng kiến thức được học vào thực tiễn hoạt động sản xuất - kinh doanh của mình.

III. YÊU CẦU

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Về kiến thức:

+ Hiểu được những kiến thức cơ bản về chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh nông nghiệp: nắm được các khái niệm liên quan; các hoạt động cơ bản của chuyển đổi số; sự cần thiết phải chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh nông nghiệp; cơ hội và thách thức của nông dân trong bối cảnh chuyển đổi số.

+ Hiểu được một số nội dung chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh nông nghiệp: hoạt động sản xuất - kinh doanh nông nghiệp theo phương thức truyền thống; chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh nông nghiệp; yêu cầu đặt ra đối với nông dân về chuyển đổi số và một số ứng dụng công nghệ số trong thực tiễn sản xuất - kinh doanh nông nghiệp.

- Về kỹ năng:

+ Có khả năng phân tích, lựa chọn thứ tự ưu tiên về chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh nông nghiệp.

- Về thái độ:

+ Tích cực, chủ động chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh nông nghiệp.

IV. NỘI DUNG

1. Khái quát về chuyển đổi số trong sản xuất – kinh doanh nông nghiệp.

a) Một số khái niệm liên quan

b) Các hoạt động cơ bản của chuyển đổi số

c) Sự cần thiết phải chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh nông nghiệp

d) Cơ hội và thách thức đối với nông dân trong bối cảnh chuyển đổi số

2. Những nội dung cơ bản về chuyển đổi số trong sản xuất – kinh doanh nông nghiệp.

a) Sản xuất - kinh doanh nông nghiệp theo phương thức truyền thống

b) Chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh nông nghiệp

c) Một số yêu cầu đặt ra đối với nông dân khi thực hiện chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh nông nghiệp

d) Một số ứng dụng công nghệ số trong thực tiễn sản xuất - kinh doanh nông nghiệp

Phụ lục 29: LIÊN KẾT SẢN XUẤT - KINH DOANH NÔNG SẢN THEO CHUỖI GIÁ TRỊ VÀ TỔ CHỨC TIÊU THỤ NÔNG SẢN

I. THỜI LƯỢNG: 2 tiết.

II. MỤC TIÊU

Nhằm trang bị cho học viên kiến thức và kỹ năng về liên kết sản xuất - kinh doanh nông sản theo chuỗi giá trị và tổ chức tiêu thụ nông sản.

III. YÊU CẦU

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Về kiến thức:

+ Hiểu, phân tích và áp dụng được chuỗi giá trị vào liên kết sản xuất và kinh doanh nông sản.

+ Hiểu về tổ chức tiêu thụ nông sản cho nông dân.

- Kỹ năng:

+ Phân tích và áp dụng chuỗi giá trị vào liên kết sản xuất và kinh doanh nông sản, cũng như tổ chức thị trường tiêu thụ nông sản cho người dân.

- Thái độ:

+ Ý thức được tầm quan trọng của liên kết sản xuất và kinh doanh nông sản theo chuỗi giá trị và từ đó chủ động tổ chức thị trường tiêu thụ nông sản cho người dân.

IV. NỘI DUNG

1. Liên kết sản xuất – kinh doanh theo chuỗi giá trị

a) Một số khái niệm

b) Lợi ích liên kết sản xuất và kinh doanh theo chuỗi giá trị nông sản

c) Một số mô hình liên kết sản xuất - kinh doanh trong nông nghiệp

d) Tổ chức liên kết sản xuất - kinh doanh theo chuỗi giá trị nông sản

2. Tổ chức tiêu thụ nông sản

- a) Khái niệm và ý nghĩa của tổ chức tiêu thụ nông sản
- b) Các kênh tiêu thụ nông sản
- c) Tổ chức tiêu thụ nông sản

Phụ lục 30: TỔ CHỨC SẢN XUẤT VÀ HẠCH TOÁN KINH TẾ TRONG NÔNG NGHIỆP

I. THỜI LƯỢNG: 4 tiết

II. MỤC TIÊU

Nhằm cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng cơ bản về tổ chức sản xuất và hạch toán kinh tế trong sản xuất nông nghiệp. Đồng thời giúp người học hiểu được mối quan hệ giữa tổ chức sản xuất và hạch toán kinh tế, từ đó có thể vận dụng kiến thức vào thực tiễn sản xuất nông nghiệp.

III. YÊU CẦU

Sau khi học xong, học viên có khả năng:

- Về kiến thức:
 - + Hiểu được quy trình tổ chức sản xuất trong sản xuất nông nghiệp.
 - + Hiểu được nội dung hạch toán kinh tế trong sản xuất nông nghiệp.
- Về kỹ năng:
 - + Có khả năng tổng hợp các thông tin, dữ liệu trong tổ chức sản xuất và hạch toán kinh tế trong nông nghiệp.
 - + Có khả năng đưa ra các nhận định, đánh giá hợp lý về tình hình tổ chức sản xuất và hạch toán kinh tế trong nông nghiệp.
 - + Biết cách áp dụng các phương pháp hạch toán kinh tế trong nông nghiệp.
- Về thái độ:
 - + Ý thức được tầm quan trọng của tổ chức sản xuất và hạch toán kinh tế trong sản xuất nông sản hàng hóa.
 - + Chủ động thực hiện việc tổ chức sản xuất và hạch toán kinh tế khi sản xuất nông sản hàng hóa một cách đầy đủ và khoa học.

IV. NỘI DUNG

1. Tổ chức sản xuất trong nông nghiệp

a) Quá trình sản xuất và các yếu tố của quá trình sản xuất trong nông nghiệp

b) Các hình thức tổ chức sản xuất trong nông nghiệp

c) Phương án sản xuất kinh doanh

d) Tổ chức các yếu tố trong sản xuất nông nghiệp

2. Hạch toán kinh tế trong sản xuất nông nghiệp

a) Khái niệm, vai trò, chức năng của hạch toán kinh tế trong sản xuất nông nghiệp

b) Hạch toán kinh tế trong sản xuất nông nghiệp

**CHƯƠNG TRÌNH 6: PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TRONG XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI**

Phụ lục 31: TỔNG QUAN VỀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 4 tiết
- Thảo luận, thực hành: 4 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng về cộng đồng và phát triển cộng đồng, từ đó có thể vận dụng trong chương trình xây dựng nông thôn mới để phát huy hiệu quả vai trò của cộng đồng trong các hoạt động phát triển nông thôn ở địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức: Sau khi học xong học viên có khả năng:
 - + Hiểu được khái niệm, mục tiêu, tiến trình, nội dung phát triển cộng đồng, vai trò của cộng đồng.
 - + Biết được một số phương pháp tiếp cận để phát triển cộng đồng.
 - + Phân tích được mối quan hệ giữa phát triển cộng đồng và xây dựng nông thôn mới.
- Về kỹ năng: Sau khi học xong học viên có kỹ năng:
 - + Tìm hiểu, phân tích nhận diện vấn đề, tiềm năng, xác định nhu cầu, cơ hội để phát triển cộng đồng.
 - + Lập kế hoạch phát triển cộng đồng.
- Về thái độ:
 - + Sau khi học xong học viên có ý thức tôn trọng vai trò của cộng đồng; chủ động, tích cực tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương.

III. NỘI DUNG

1. Khái niệm cộng đồng và phát triển cộng đồng
 - a. Khái niệm cộng đồng
 - b. Phát triển cộng đồng bền vững
2. Vai trò của cộng đồng và người làm công tác phát triển cộng đồng
 - a. Vai trò của cộng đồng theo quy định của Đảng và Nhà nước
 - b. Mức độ tham gia của cộng đồng
 - c. Vai trò, phẩm chất của những người làm công tác phát triển cộng đồng
3. Mục tiêu và tiến trình phát triển cộng đồng
 - a. Mục tiêu phát triển cộng đồng
 - b. Tiến trình phát triển cộng đồng
4. Các phương pháp tiếp cận phát triển cộng đồng
 - a. Phương pháp tiếp cận từ trên xuống/từ bên ngoài
 - b. Phương pháp tiếp cận có sự tham gia của người dân (PRA)
 - c. Phương pháp tiếp cận dựa vào nhu cầu của cộng đồng
 - d. Phương pháp tiếp cận dựa vào nội lực của cộng đồng (ABCD)
5. Nội dung và các bước phát triển cộng đồng
 - a. Nội dung phát triển cộng đồng
 - b. Các bước phát triển cộng đồng
6. Phát huy vai trò của người dân trong phát triển cộng đồng và xây dựng nông thôn mới
 - a. Mối quan hệ giữa chủ thể phát triển cộng đồng và chủ thể xây dựng nông thôn mới

b. Phát huy vai trò người dân để nâng cao hiệu quả phát triển cộng đồng và xây dựng nông thôn mới

Phụ lục 32: PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG THÔN

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 4 tiết
- Thảo luận, thực hành: 4 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các hoạt động kinh tế, các thành phần kinh tế ở nông thôn và vai trò cộng đồng trong phát triển kinh tế nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức: Sau khi học xong học viên có khả năng:
 - + Hiểu được các hoạt động kinh tế ở nông thôn.
 - + Hiểu được các thành phần kinh tế ở nông thôn.
 - + Biết được vai trò của cộng đồng trong phát triển kinh tế ở nông thôn.
 - + Biết được một số mô hình kinh tế tập thể thành công và bài học kinh nghiệm về vai trò của cộng đồng trong phát triển kinh tế tập thể.
- Về kỹ năng: Sau khi học xong học viên có kỹ năng:
 - + Khai thác sử dụng các nguồn nội lực của cộng đồng để phát triển kinh tế ở nông thôn.
 - + Tổ chức liên kết sản xuất để cung cấp sản phẩm dịch vụ cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu ở địa phương.
 - + Phân tích những yếu tố tạo nên sự thành công của những mô hình phát triển kinh tế tập thể dựa vào cộng đồng.

- Về thái độ:

+ Sau khi học xong học viên chủ động, tích cực hợp tác liên kết, huy động, sử dụng các nguồn nội lực để tham gia phát triển kinh tế nông thôn.

III. NỘI DUNG

1. Khái quát về kinh tế nông thôn

- a. Khái niệm kinh tế nông thôn
- b. Khái niệm phát triển kinh tế nông thôn
- c. Các hoạt động kinh tế ở nông thôn
- d. Các thành phần kinh tế ở nông thôn

2. Phát huy vai trò của cộng đồng trong phát triển kinh tế nông thôn

- a. Nội dung phát triển kinh tế nông thôn trong xây dựng nông thôn mới
- b. Phát huy vai trò của người dân và cộng đồng trong một số hoạt động phát triển kinh tế nông thôn

3. Một số mô hình thành công trong phát huy vai trò cộng đồng trong phát triển kinh tế nông thôn

- a. Mô hình kinh tế tập thể ở tỉnh Tuyên Quang
- b. Mô hình hội quán ở tỉnh Đồng Tháp
- c. Mô hình nông hội ở tỉnh Gia Lai
- d. Hợp tác xã Phú Thạnh ở An Giang

Phụ lục 33: PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ, XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. THỜI LƯỢNG: 04 tiết

- Lý thuyết: 2 tiết
- Thảo luận, thực hành: 2 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản để phát huy vai trò của cộng đồng trong phát triển văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức: Sau khi học xong học viên có khả năng:
 - + Hiểu được các khái niệm văn hóa và giá trị văn hóa; khái niệm xã hội và phát triển xã hội.
 - + Hiểu được nội dung phát triển văn hóa, xã hội và một số giải pháp phát huy vai trò của cộng đồng trong phát triển văn hóa, xã hội trong xây dựng nông thôn mới.
 - + Hiểu được nội dung bảo vệ môi trường và giải pháp phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới.
- Về kỹ năng: Sau khi học xong, học viên có khả năng:
 - + Tuyên truyền, vận động người dân tham gia và tổ chức các phong trào phát triển văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới.
 - + Vận dụng được một số mô hình phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới.
- Về thái độ:

+ Sau khi học xong học viên có ý thức giữ gìn các giá trị văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường tại địa phương; chủ động, tích tham gia các hoạt động phát triển văn hóa, xã hội nông thôn, bảo vệ môi trường và tạo thêm giá trị cho hệ sinh thái ở nông thôn.

III. NỘI DUNG

1. Phát huy vai trò cộng đồng trong phát triển văn hóa, xã hội trong xây dựng nông thôn mới

a. Khái niệm văn hóa và giá trị văn hóa

b. Khái niệm xã hội và phát triển xã hội

c. Những nội dung liên quan đến phát triển văn hóa, xã hội trong xây dựng nông thôn mới

d. Phát huy vai trò của cộng đồng trong phát triển văn hóa, xã hội trong xây dựng nông thôn mới

e. Phương thức phát triển giá trị văn hóa, xã hội trong xây dựng nông thôn mới

f. Một số mô hình phát triển văn hóa, xã hội trong xây dựng nông thôn mới tại một số địa phương

2. Phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới

a. Khái niệm môi trường

b. Khái niệm ô nhiễm môi trường

c. Khái niệm bảo vệ môi trường

d. Nội dung trọng tâm để nâng cao chất lượng môi trường trong xây dựng nông thôn mới

e. Một số giải pháp phát huy vai trò của cộng đồng tham gia thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới

f. Một số mô hình phát huy vai trò cộng đồng bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới

Phụ lục 34: PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG GIÁM SÁT, KIỂM TRA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

I. THỜI LƯỢNG: 04 tiết

- Lý thuyết: 2 tiết
- Thảo luận, thực hành: 2 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cung cấp cho học viên cơ sở pháp lý, những nội dung, nguyên tắc, các hình thức giám sát và kiểm tra và gợi ý những biện pháp để phát huy vai trò giám sát và kiểm tra của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Về kiến thức:
 - + Hiểu được tầm quan trọng của vai trò giám sát, kiểm tra của cộng đồng, nguyên tắc thực hiện quyền giám sát, kiểm tra.
 - + Phân tích được sự khác biệt giữa vai trò giám sát và vai trò kiểm tra của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới.
 - + Biết được những nội dung trong xây dựng nông thôn mới thuộc quyền giám sát và quyền kiểm tra của cộng đồng.
- Về kỹ năng:
 - + Thực thi quyền giám sát và kiểm tra của cộng đồng theo đúng nguyên tắc và quy trình, thủ tục.
 - + Lựa chọn và sử dụng hình thức phù hợp với từng nội dung, phạm vi thực hiện quyền giám sát và kiểm tra trong xây dựng nông thôn mới.

+ Vận dụng được các biện pháp bảo đảm dân chủ nói chung và phát huy quyền giám sát và kiểm tra của cộng đồng nói riêng.

- Về thái độ:

+ Nâng cao trách nhiệm giám sát, kiểm tra, trung thực, công khai, minh bạch trên tinh thần dân chủ và mang tính xây dựng.

+ Tôn trọng và bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khi thực thi quyền giám sát, kiểm tra.

III. NỘI DUNG

1. Vai trò và nguyên tắc giám sát, kiểm tra của cộng đồng
 - a. Vai trò của cộng đồng trong hoạt động giám sát, kiểm tra
 - b. Nguyên tắc giám sát, kiểm tra của cộng đồng
2. Hoạt động giám sát của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới
 - a. Giám sát của cộng đồng là gì?
 - b. Mục đích của giám sát của cộng đồng
 - c. Chủ thể giám sát
 - d. Nội dung giám sát của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới
3. Hoạt động kiểm tra của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới
 - a. Kiểm tra của cộng đồng là gì?
 - b. Mục đích của kiểm tra của cộng đồng
 - c. Nội dung kiểm tra của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới
4. Các hình thức giám sát, kiểm tra
 - a. Giám sát, kiểm tra trực tiếp
 - b. Giám sát, kiểm tra thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

- c. Giám sát, kiểm tra thông qua Ban Thanh tra nhân dân ở xã
 - d. Giám sát, kiểm tra thông qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng
5. Phát huy vai trò giám sát, kiểm tra của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới
- a. Đảm bảo thể chế chính sách
 - b. Tăng cường các kênh kết nối
 - c. Nâng cao năng lực làm chủ của cộng đồng

**CHƯƠNG TRÌNH 7: XÂY DỰNG XÃ THÔNG MINH VÀ THÔN
THÔNG MINH TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

Phụ lục 35: XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI THÔNG MINH

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thảo luận, thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về xã nông thôn mới thông minh; thôn thông minh. Từ đó có khả năng vận dụng kiến thức được học vào xây dựng xã nông thôn mới thông minh trong thực tiễn ở cơ sở.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học viên có khả năng:

- Kiến thức: Hiểu được những kiến thức cơ bản về xã nông thôn mới thông minh, nội dung và các bước xây dựng xã nông thôn mới thông minh.
- Kỹ năng: Vận dụng các giải pháp, ứng dụng thông minh vào thực tiễn xây dựng xã nông thôn mới thông minh.
- Thái độ: Có ý thức chủ động, tích cực trong vận động, hướng dẫn các chủ thể tham gia xây dựng xã nông thôn mới thông minh.

III. NỘI DUNG

1. Tổng quan về xã nông thôn mới thông minh

- a) Một số khái niệm
- b) Sự cần thiết phải xây dựng xã nông thôn mới thông minh
- c) Đặc điểm của xã nông thôn mới thông minh

2. Điều kiện lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm xã NTM thông minh, xã thương mại điện tử

a) Xã NTM thông minh

b) Xã thương mại điện tử

3. Định hướng nội dung xây dựng thí điểm xã NTM thông minh, xã thương mại điện tử

a) Xã NTM thông minh

b) Xã thương mại điện tử

4. Các bước triển khai thực hiện xây dựng mô hình thí điểm xã NTM thông minh, xã thương mại điện tử

a) Thiết kế và xây dựng đề xuất mô hình thí điểm

b) Triển khai thực hiện các hạng mục mô hình thí điểm

c) Giám sát và đánh giá

Phụ lục 36: XÂY DỰNG THÔN NÔNG THÔN MỚI THÔNG MINH

I. THỜI LƯỢNG: 08 tiết

- Lý thuyết: 04 tiết
- Thực hành: 04 tiết

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chuyên đề trang bị kiến thức về xây dựng thôn/ ấp nông thôn mới thông minh để xây dựng nông thôn mới ở xã nông thôn mới kiểu mẫu

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong chuyên đề, học viên có thể

- Kiến thức: Hiểu được nội dung xây dựng thôn/ ấp nông thôn mới thông minh; các tiêu chí và chỉ tiêu xây dựng thôn/ ấp nông thôn mới thông minh
- Kỹ năng: có kỹ năng phân tích nội dung yêu cầu xây dựng thôn/ ấp thông minh và xác định lựa chọn giải pháp để áp dụng xây dựng thôn/ ấp nông thôn mới thông minh tại địa phương.
- Thái độ: chủ động tích cực trong xây dựng thôn/ấp thông minh ở địa phương

III. NỘI DUNG

1. Khái niệm thôn/ ấp nông thôn mới thông minh
2. Đặc trưng thôn thông minh
3. Một số mô hình làng thôn minh trên thế giới
4. Các tiêu chí xây dựng thôn/ ấp nông thôn mới thông minh
5. Các giải pháp xây dựng thôn/ ấp nông thôn mới thông minh